

**DANH SÁCH CÔNG NHẬN CDR NGOẠI NGỮ CHUYÊN
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2019-2020 - KHOA NN&VH HÀN QUỐC**

(Ban hành theo Quyết định số: 329/QĐ-ĐHNN ngày 17 tháng 01 năm 2020)

TT	MSV	Họ và tên sinh viên		Ngày sinh	Khóa	Ngành	Công nhận	Đối tượng	Ghi chú
							CDR		
1	16041775	Nguyễn Phương Kỳ	Duyên	24.11.1997	QH2016K2	Ngôn ngữ Hàn Quốc	C1	TOPIK 5	Đã thi bổ sung nói
2	16041768	Vũ Thị	Dung	16.09.1997	QH2016K1	Ngôn ngữ Hàn Quốc	C1	TOPIK 5	Đã thi bổ sung nói
3	16041793	Vũ Thị	Hòa	25.08.1998	QH2016K2	Ngôn ngữ Hàn Quốc	C1	TOPIK 5	Đã thi bổ sung nói
4	16041762	Nguyễn Linh	Chi	06.04.1998	QH2016K4	Ngôn ngữ Hàn Quốc	C1	TOPIK 5	Đã thi bổ sung nói
5	16042511	Nguyễn Hà	Phương	13.11.1998	QH2016K4	Ngôn ngữ Hàn Quốc	C1	TOPIK 5	Đã thi bổ sung nói
6	16042062	Lê Duy	Hải	25.10.1998	QH2016K4	Ngôn ngữ Hàn Quốc	C1	TOPIK 6	
7	16041770	Nguyễn Lê Hồng	Dương	15.11.1998	QH2016K3	Ngôn ngữ Hàn Quốc	C1	TOPIK 6	
8	16041799	Đỗ Thị Thu	Hương	21.07.1998	QH2017K3	Ngôn ngữ Hàn Quốc	C1	TOPIK 6	
9	16041868	Nguyễn Phương	Thảo	23.03.1998	QH2017K4	Ngôn ngữ Hàn Quốc	C1	TOPIK 6	
10	16042009	Nguyễn Thị Việt	Chinh	23.11.1997	QH2017K4	Ngôn ngữ Hàn Quốc	C1	TOPIK 6	
11	17041361	Đặng Châu	Anh	07.04.1999	QH2017K3	Ngôn ngữ Hàn Quốc	C1	TOPIK 6	
12	17041261	Phạm Thị Quỳnh	Lan	26.03.1999	QH2017K3	Ngôn ngữ Hàn Quốc	C1	TOPIK 6	
13	17041362	Trần Thị Thùy	Dung	24.11.1999	QH2017K4	Ngôn ngữ Hàn Quốc	C1	TOPIK 6	
14	17041323	Phạm Thị	Nhung	23.07.1999	QH2017K4	Ngôn ngữ Hàn Quốc	C1	TOPIK 6	

Danh sách này có 14 sinh viên.

**TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

đã ký

Nguyễn Thúy Lan